

Số: 267/2023/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về quy định mức ưu đãi về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 283/BC-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức ưu đãi về lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hoà Bình so với mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 về quy định danh mục chi tiết, mức thu, miễn, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Miễn thu đối với các khoản lệ phí:

a) Cấp bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận thay đổi đăng ký kinh doanh hoặc bản trích lục nội dung đăng ký kinh doanh.

b) Cung cấp thông tin về đăng ký kinh doanh.

c) Gia hạn giấy phép xây dựng.

2. Giảm mức thu đối với các khoản lệ phí xuống còn:

a) Lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình: 50.000 đồng/lần.

- Hợp tác xã: 100.000 đồng/lần.

- Chứng nhận thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã: 30.000 đồng/lần.

b) Mức thu Lệ phí hộ tịch áp dụng với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Khai sinh: 50.000 đồng/lần.

- Khai tử: 50.000 đồng/lần.

- Giám hộ: 50.000 đồng/lần.

- Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài: 50.000 đồng/lần.

- Xác nhận hoặc ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác: 50.000 đồng/lần.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Khoá XVII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các Phòng CM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHĐND (M).

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình